TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 95/2021/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 30 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Thúy N, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu T, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Lê Mã L, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Khu T, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Phòng giao dịch thị xã Phú Thọ.

Địa chỉ: Phố L, phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đăng H - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch thị xã Phú Thọ - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 59, Điều 60, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị Thúy N và anh Lê Mã L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lưu Thị Thúy N trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Lê Thành L, sinh ngày 26/7/2004 và cháu Lê Thành T, sinh ngày 08/02/2008. Anh L cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thành T cùng chị N là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 10/2021. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Anh Lê Mã L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Lưu Thị Thúy N và anh Lê Mã L như sau:

Chị Lưu Thị Thúy N sở hữu và sử dụng các tài sản gồm: Diện tích đất 85m^2 thuộc thửa đất số 09, tờ bản đồ số QH 02 tại khu T, phường H (khu 3, phường Trường Thịnh cũ), thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được Ủy ban nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 795582 ngày 21/5/2004 mang tên hộ bà Lưu Thị Thúy N và 01 nhà xây 02 tầng được xây trên diện tích đất trên.

Anh Lê Mã L sở hữu số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng) do chị Lưu Thị Thúy N thanh toán chênh lệch giá trị tài sản chung của vợ chồng.

Xác nhận ngày 24/9/2021, chị Lưu Thị Thúy N đã thanh toán và anh Lê Mã L đã nhận đủ số tiền 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng) do chị Lưu Thị Thúy N thanh toán chênh lệch giá trị tài sản chung của vợ chồng.

- Về công nợ: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Chị Lưu Thị Thúy N có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Phòng giao dịch thị xã Phú Thọ số tiền gốc là 424.940.000đ (Bốn trăm hai mươi bốn triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng) và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất tài sản gắn liền với đất số HĐTC293202089 ngày 03/3/2020 giữa bên thế chấp là bà Lưu Thị Thúy N, ông Lê Mã L với bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Phòng giao dịch thị xã Phú Thọ, tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất diện tích 85m^2 thuộc thửa đất số 09, tờ bản đồ số QH 02 tại khu T, phường H (khu 3, phường Trường Thịnh cũ), thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã được Ủy ban nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 795582 ngày 21/5/2004 mang tên hộ bà Lưu Thị Thúy N và 01 nhà xây 02 tầng được xây trên diện tích đất trên cho đến khi trả nợ xong.

Anh Lê Mã L không phải thanh toán chênh lệch trả nợ cho chị Lưu Thị Thúy N.

- Về công sức: Không có.

- Về án phí: Chị Lưu Thị Thúy N tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và tự nguyện nộp thay anh Lê Mã L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002703 ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Chị Lưu Thị Thúy N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy